

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HSST  
Ngày 30 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu  
Ông Nguyễn Xuân Quỳnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS tham gia phiên tòa:** Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường Nhà văn hóa bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ, huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 01/7/1989 tại xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản N2, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Th1 và bà Lương Thị Th2; có vợ là Vi Thị M và có 02 (Hai) con;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An kết án 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 27/3/2015, đã được xóa án tích. Bị bắt từ ngày 19/6/2022 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Hà Tuấn A1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản N2, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Vi Thị M, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản N2, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vi Văn Q, sinh năm 2002; nơi cư trú: Bản N2, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Cáo trạng số 74/CT-VKS-KS ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS thì bị cáo Vi Văn T đã có hành vi hủy hoại tài sản và bị truy tố theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T đã thừa nhận có hành vi hủy hoại tài sản với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 15 giờ ngày 18/6/2022, Vi Văn T đang chở củi tại nhà thì thấy vợ tên là Vi Thị M đang đuổi bò trong vườn của mình đối diện nhà. Vi Văn T chạy ra xem và cầm theo 01 (Một) chiếc rìu có lưỡi bằng kim loại, cán làm bằng gỗ. Bên hông trái của Tuấn có đeo 01 (Một) con dao, dạng dao mọ, có lưỡi sắc, lưỡi dao được làm bằng kim loại dài khoảng 35 cm, cán dao được làm bằng gỗ, có bọc kim loại màu vàng, vỏ dao được làm bằng gỗ màu vàng. Vi Văn T phát hiện có 03 (Ba) con bò của gia đình anh Hà Tuấn A1 (sinh năm 1990, trú tại Bản N2, xã HK, huyện KS) đang vào ăn chuối trong khu vực vườn nhà của Vi Văn T. Thấy vậy, Vi Văn T chạy ra để đuổi bò và ném chiếc rìu đang cầm trên tay phải vào 01 (một) con bò cái, khoảng 03 (Ba) năm tuổi, có hai sừng cân đối, mọc hướng ngang về hai bên, mỗi sừng dài khoảng 10-15 cm, nhưng không trúng. Sau đó Vi Văn T tiếp tục rút con dao đang đeo ở hông trái ra, dùng tay phải ném trúng vào con bò nêu trên, con dao đâm trúng vào vị trí gần chân trước bên phải của con bò, sau đó con bò chạy trên đường đất làm con dao bị rơi xuống đất, con bò tiếp tục chạy được một đoạn khoảng 08 m (Tám mét) so với cổng vườn nhà Vi Văn T thì ngã xuống, nằm một lúc thì chết giữa đường.

Thấy vậy, Vi Văn T nhặt con dao lên chạy vào trước sân nhà ném con dao và vỏ dao về phía vườn nhà dân gần đó. Sau đó Vi Văn T sử dụng cát, tro bếp để rải lên các vết máu từ con bò chảy ra rồi kéo con bò sang bên lề đường bên trái để che dấu. Vi Văn T kéo bò đi được khoảng 1 mét nhưng do con bò quá nặng nên Vi Văn T gọi điện thoại cho anh Vi Văn Q (sinh năm 2002, trú tại Bản N2, xã HK, huyện KS) nói đến giúp vì lỡ tay ném chết con bò. Một lúc sau anh Vi Văn Q đến nhà Vi Văn T và mang theo 01 (một) con dao mọ, dài khoảng 50cm, lưỡi dao màu đen, hai đầu cán dao được bọc bằng vòng kim loại màu vàng, vỏ dao màu đen.

Khi anh Vi Văn Q đến thì Vi Văn T nói với anh Vi Văn Q kéo giúp con bò vào lề đường. Hai người kéo con bò vào lề đường bên trái khoảng 01 m (Một mét) thì nghe thấy tiếng chuông phát ra từ chiếc chuông đeo trên cổ con bò, do sợ có người

nghe thấy tiếng chuông nên Vi Văn T lấy con dao mà Vi Văn Q mang theo cắt đứt sợi dây buộc chuông trên cổ con bò rồi vứt đoạn dây thừng buộc chuông, chiếc chuông và con dao của Vi Văn Q vào bụi cây trước vị trí con bò nằm chết. Sau đó cả hai cùng đi vào nhà Vi Văn T ngồi nghỉ.

Đến ngày 19/6/2022, anh Hà Tuấn A1 làm đơn trình báo lên Cơ quan Công an, Vi Văn T được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS mời đến trụ sở làm việc và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá số 07/KL-ĐGTS ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện KS, tỉnh Nghệ An đã kết luận: 01 (Một) con bò cái khoảng 03 năm tuổi, có hai sừng cân đối, mọc hướng ngang về hai bên, dài khoảng 10-15cm có giá là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu).

Về dân sự: Gia đình Vi Văn T đã thỏa thuận, bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Hà Tuấn A1 với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu). Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Vi Thị M đã được nhận lại tài sản 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen. Tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn T mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng, đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị không xem xét trách nhiệm dân sự về bồi thường do bị hại không yêu cầu; Đề nghị xử lý vật chứng, quyết định nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thừa nhận hành vi Hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Vi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ, ngày 18/6/2022 tại Bản N2, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, trong quá trình xua đuổi đàn bò của người khác đang vào ăn vườn chuối của gia đình mình Vi Văn T có hành vi dùng dao ném chết 01 (Một) con bò cái có trị giá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) của gia đình anh Hà Tuấn A1. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, vì vậy, hành vi đó của bị cáo Vi Văn T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hà Tuấn A1 được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, vì vậy cần áp dụng 02 tình tiết giảm quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra hành vi của bị cáo một phần cũng xuất phát do lỗi của bị hại không trông nom đàn bò chu đáo dẫn đến để đàn bò vào phá hoại hoa màu tài sản trong vườn của gia đình bị cáo nên tại phiên tòa bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, hành vi của bị cáo một phần cũng xuất phát do lỗi của bị hại, mặc dù bị cáo đã từng bị kết án tuy nhiên thời gian được xóa án tích đã lâu (năm 2015). Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo. Bị cáo hiện đang bị tạm giam và bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo và không bị tạm giam về tội phạm khác nên áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả tự do tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Đối với Vi Văn Q là người được Vi Văn T nhờ kéo xác con bò đã chết cất giấu. Quá trình điều tra xác định Vi Văn Q biết Tuấn đã giết chết con bò của gia đình anh Hà Tuấn A1 nhưng không tố giác với cơ quan chức năng. Tuy nhiên hành vi của Vi Văn Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự. Do đó không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vi Văn Q.

Việc bị cáo sử dụng điện thoại của vợ là chị Vi Thị M để gọi điện cho Vi Văn Q đến giúp đưa con bò đi cất giấu thì chị Vi Thị M không biết nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vi Thị M.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) con dao có cán bằng gỗ dài 15 cm, hai đầu được bọc bằng kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu dài 27cm, phần rộng nhất có kích thước 4,5cm, có một lưỡi sắc nhọn.

- 01 (Một) vật dạng rìu bằng kim loại màu đen và có lưỡi sắt dày 2,5cm, dài 13cm, phần rộng nhất có kích thước 9cm, có cán bằng gỗ dài 48cm, bán kính 03cm.

- 01 (Một) vật hình trụ tròn (dạng chuông) bằng kim loại màu đen có kích thước cao 08cm, hình ô van, phần rộng nhất có kích thước 6,5cm, mặt đáy được bịt kín bằng nắp kim loại, trên nắp có gắn 01 (một) móc kim loại được bọc dây thừng dài 55cm, bên trong được nhét lá cây.

- 01 (Một) vỏ dao bằng gỗ màu vàng, dài 28cm, có chiều rộng lớn nhất là 06cm, được quấn bằng các vòng băng dính màu đen, có buộc 01 (một) sợi dây, dạng dây thừng.

Đây là những vật chứng bị cáo sử dụng làm công cụ để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, có số IMEI 1: 8600.7205.4137.888 và số IMEI 2: 8600.7205.4340.086, có gắn sim 1: 0356890584, sim 2: 0362042384, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định tài sản của chị Vi Thị M, sinh năm 1991, trú tại Bản N2, xã HK, huyện KS (vợ của Vi Văn T). Việc Tuấn sử dụng điện thoại để gọi điện cho Vi Văn Q chị Mùi không biết nên ngày 30/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện KS đã trả lại chiếc điện thoại cho chị Vi Thị M là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về điều luật áp dụng và tội danh:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi tháng) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2022). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Giao bị cáo Vi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây:

- 01 (Một) con dao có cán bằng gỗ dài 15 cm, hai đầu được bọc bằng kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu dài 27cm, phần rộng nhất có kích thước 4,5cm, có một lưỡi sắc nhọn

- 01 (Một) vật dạng rìu bằng kim loại màu đen và có lưỡi sắt dày 2,5cm, dài 13cm, phần rộng nhất có kích thước 9cm, có cán bằng gỗ dài 48cm, bán kính 03cm.

- 01 (Một) vật hình trụ tròn (dạng chuông) bằng kim loại màu đen có kích thước cao 08cm, hình ô van, phần rộng nhất có kích thước 6,5cm, mặt đáy được bịt kín

bằng nắp kim loại, trên nắp có gắn 01 (một) móc kim loại được bọc dây thừng dài 55cm, bên trong được nhét lá cây.

- 01 (Một) vỏ dao bằng gỗ màu vàng, dài 28cm, có chiều rộng lớn nhất là 06cm, được quấn bằng các vòng băng dính màu đen, có buộc 01 (một) sợi dây, dạng dây thừng.

(Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/8/2022 giữa Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã HK, huyện KS
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**